TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2020/DS-ST
Ngày: 10-3-2020
V/v: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH HẬU GIANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Ngô Huỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Trương

2. Ông Châu Văn Bằng

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thanh Mộng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huỳnh Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang. Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 187/2019/TLST-DS ngày 10 tháng 12 năm 2019 về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2020/QĐST - DS ngày 04 tháng 02 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Văn H (có mặt)

Trú tại: ấp P, xã Đ, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang

- *Bị đơn:* Ông Huỳnh Văn M (có mặt)

Trú tại: ấp M, thị trấn N, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Huỳnh V (vắng mặt)

Trú tại: ấp M, thị trấn N, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai của nguyên đơn ông Nguyễn Văn H trình bày: Vào ngày 21/10/2017 con ông Huỳnh Văn M là Huỳnh V có hỏi vay tiền của ông H và có đem theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Huỳnh Văn M, nhưng ông H không cho anh V vay. Sau đó anh V điện thoại cho ông Huỳnh Văn

M đến vay 10.000.000 đồng với lãi suất 600.000 đồng/tháng và thế chấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên ông Huỳnh Văn M. Hai bên có làm biên nhận và ông M hẹn 01 tháng sau trả vốn và lãi. Ông M trả được 01 tháng lãi là 600.000 đồng. Đến nay ông M không trả vốn và lãi nên nguyên đơn yêu cầu ông Huỳnh Văn M trả 10.000.000 đồng tiền vốn và tiền lãi phát sinh là 12.600.000 đồng. Tổng cộng vốn và lãi là 22.600.000 đồng.

Tại các lời khai của bị đơn ông Huỳnh Văn M trình bày: Vào ngày 21/10/2017 con ông là Huỳnh V có vay của ông H 10.000.000 đồng, có thế chấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông. Khi vay có làm biên nhận, ông có ký vào biên nhận với tư cách người làm chứng. Khi con ông nhận tiền và có đóng lãi được 600.000 đồng, lãi suất như thế nào ông không biết. Ông đồng ý trả thay cho con ông 10.000.000 đồng, ông không đồng ý trả lãi. Khi ông trả dứt nợ ông H phải trả lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Về phần thủ tục từ khi thụ lý đến khi đưa vụ án ra xét xử và tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo trình tự tố tụng. Người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định. Đề nghị Hội đồng xét công nhận sự thỏa thuận của ông Nguyễn Văn H và ông Huỳnh Văn M tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Anh Huỳnh V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, căn cứ vào Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh Huỳnh V.

[2] Nguyên đơn yêu cầu ông Một trả số tiền đã vay và tiền lãi, nên xác định quan hệ pháp luật là "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[3] Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ông Huỳnh Văn M thanh toán số tiền vay là 10.000.000 đồng và tiền lãi là 12.600.000 đồng. Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình nguyên đơn đã cung cấp giấy nhận nợ ngày 21/10/2017 của ông Huỳnh Văn M. Ông M cho rằng ông ký biên nhận nợ với tư cách người làm chứng, nhưng biên nhận hoàn toàn không thể hiện ông M là người làm chứng, mà nội dung thể hiện ông Huỳnh Văn M là người nhận tiền. Do đó ông Huỳnh Văn M phải có nghĩa vụ thanh toán tiền gốc đã vay là 10.000.000 đồng cho ông H.

[4] Đối với số tiền lãi nguyên đơn yêu cầu là 12.600.000 đồng, được tính từ ngày vay đến ngày 21/8/2019 là 21 tháng, lãi suất mỗi tháng 600.000 đồng. Theo biên nhận nợ ngày 21/10/2017 ông M hẹn 01 tháng sau sẽ trả vốn và lãi, và biên nhận không thỏa thuận lãi suất là bao nhiêu. Nên việc ông H tính lãi suất 600.000

đồng/01tháng/10.000.000 đồng là cao so với quy định của pháp luật. Phải điều chỉnh lại lãi suất. Theo khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự quy định *"Trường hợp các bên có thỏa thuận về việc trả lãi, nhưng không xác định rõ lãi suất và có tranh chấp về lãi suất thì lãi suất được xác định bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều này tại thời điểm trả nợ".* Như vậy, xác định mức lãi suất theo quy định là 10%/năm.

[5] Tại phiên tòa hôm nay ông Nguyễn Văn H thống nhất để ông Huỳnh Văn M trả tổng cộng số tiền vốn và lãi là 12.000.000 đồng. Ông Huỳnh Văn M đồng ý trả cho ông Hồng 10.000.000 đồng tiền vốn và 2.000.000 đồng tiền lãi. Xét thấy tại phiên tòa ông H và ông M thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án. Sự thỏa thuận của đương sự là tự nguyện và đúng luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Huỳnh Văn M thống nhất chịu là 600.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227 và Điều 228, Điều 235 và Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng: Điều 466 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Công nhận sự thỏa thuận của ông Nguyễn Văn H và ông Huỳnh Văn M.

Buộc ông Huỳnh Văn M trả cho ông Nguyễn Văn H 12.000.000 đồng *(mười hai triệu đồng)* (trong đó nợ gốc là 10.000.000 đồng, nợ lãi là 2.000.000 đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Huỳnh Văn M phải chịu 600.000 đồng. Hoàn trả lại cho ông Nguyễn Văn H 565.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã đóng theo biên lai số 0001339 ngày 10/12/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án

mà có lý do chính đáng, thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Phan Ngô Huỳnh

Nơi nhận:
- VKSND h. Châu Thành;
- THA h. Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.